

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 41 /2008/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn điều chỉnh tăng tiền ăn cho học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 2281/VPCP-QHQT ngày 09/4/2008 về việc tăng tiền ăn cho học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thực hiện điều chỉnh tăng mức tiền ăn trong suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam như sau:

1. Thông tư này hướng dẫn điều chỉnh tăng tiền ăn cho các bậc học đối với học sinh Lào và học sinh Campuchia đang có mặt học tập tại Việt Nam quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 16/2006/TT-BTC ngày 07/3/2006 của Bộ Tài chính quy định chế độ suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam.

2. Mức tiền ăn được điều chỉnh tăng cụ thể cho các bậc học là:
- Học dài hạn hệ trung cấp: 760.000 đồng/người/tháng;
 - Học dài hạn hệ đại học, sau đại học: 880.000 đồng/người/tháng;
 - Học viên tập huấn ngắn hạn (dưới 12 tháng): 960.000 đồng/người/tháng.

3. Kinh phí điều chỉnh tăng tiền ăn của học sinh Lào và Campuchia được tính vào suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam, được lấy từ nguồn kinh phí viện trợ hàng năm của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ Lào và Chính phủ Vương quốc Campuchia. Mức tăng tiền ăn cho học sinh Lào và học sinh Campuchia được thực hiện kể từ ngày 01/4/2008, thay cho mức tiền ăn đã quy định tại Thông tư số 16/2006/TT-BTC ngày 07/3/2006 của Bộ Tài chính.

4. Các nội dung khác về suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam vẫn thực hiện theo Thông tư số 16/2006/TT-BTC ngày 07/3/2006 của Bộ Tài chính quy định chế độ suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam.

5. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để kịp thời xử lý. *ne*

Nơi nhận

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan TW của các hội, đoàn thể;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu VT, TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà